

**ĐỀ CƯƠNG**

**Báo cáo công tác khiếu nại, tố cáo và PCTN, tiêu cực tháng**  
(Kèm theo Văn bản số /SNN-TTr ngày tháng năm 2024 của Sở Nông  
nghiệp và PTNT)

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

**1. Công tác tiếp công dân**

1.1. Tổng số lượt tiếp, số người được tiếp; số vụ việc (tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần); số đoàn đông người được tiếp<sup>1</sup> (báo cáo cụ thể nội dung tiếp các đoàn đông người).

+ Tiếp thường xuyên: Số lượt tiếp, số người tiếp, số vụ việc.

+ Tiếp định kỳ, đột xuất của thủ trưởng: Chủ tịch UBND các cấp, thủ trưởng các sở, ban, ngành.

1.2. Nội dung tiếp công dân: Nêu khái quát nội dung, lĩnh vực tiếp công dân.

**2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

2.1. Tiếp nhận (tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ, số đơn chưa được xử lý kỳ trước chuyển sang); nội dung chủ yếu các đơn.

+ Số đơn đã xử lý/tổng số đơn tiếp nhận.

+ Số đơn/vụ việc đủ điều kiện xử lý.

2.2. Phân loại đơn (Theo loại đơn: khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Theo tình trạng giải quyết ngay khi tiếp nhận đơn: đơn chưa được giải quyết; đơn đã được giải quyết).

2.3. Kết quả xử lý đơn: số đơn/vụ việc thuộc thẩm quyền; số đơn/vụ việc không thuộc thẩm quyền.

**3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền**

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

**3.1. Giải quyết đơn khiếu nại:**

- Tổng số đơn khiếu nại; số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết, tỷ lệ giải quyết

- Kết quả giải quyết: đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...;

<sup>1</sup> Đoàn đông người là đoàn có từ 5 người trở lên

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2 (khiếu nại đúng, khiếu nại sai, khiếu nại đúng một phần), việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...

### 3.2. Giải quyết đơn tố cáo:

- Tổng số đơn tố cáo; số vụ việc đã giải quyết/ tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết, tỷ lệ giải quyết

- Kết quả giải quyết: đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm...;

- Phân tích kết quả giải quyết: số vụ việc tố cáo đúng, số vụ việc tố cáo sai, số vụ việc tố cáo có đúng, có sai; việc chấp hành thời gian giải quyết theo quy định.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; tổng số tiền, đất, tài sản đã thu hồi cho Nhà nước; trả lại cho tập thể, cá nhân; số người bị xử lý trách nhiệm;...

### 3.3. Kết quả giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết

\* **Ghi chú:** Tổng hợp từng vụ việc khiếu nại, tố cáo và phân tích kết quả giải quyết.

## II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

- Công tác lãnh đạo chỉ đạo, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Kết quả thực hiện các biện pháp phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

## III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) TRONG KỲ TIẾP THEO

1. Công tác thanh tra: Nêu những định hướng, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể trong công tác thanh tra sẽ được tập trung thực hiện trong kỳ báo cáo tiếp theo.

2. Công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo: Nêu những định hướng, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo sẽ được tập trung thực hiện trong kỳ báo cáo tiếp theo.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng: Nêu những định hướng, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể trong công tác phòng, chống tham nhũng sẽ được tập trung thực hiện trong kỳ báo cáo tiếp theo.

## IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT (nếu có)

